

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về chất lượng nguồn lao động Việt Nam, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 16/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; thực hiện Quyết định số 1538/QĐ-TTg ngày 12/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo số 123-TB/VPTW, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Thông báo số 123-TB/VPTW; gắn các nhiệm vụ phát triển nguồn lao động với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực và giải quyết việc làm của Thủ đô.
- Khắc phục các tồn tại, hạn chế; phân công rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong công tác nâng cao kỹ năng nghề, kết nối cung - cầu lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp và bảo đảm an sinh xã hội bền vững.

2. Yêu cầu

- Bám sát kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; cụ thể hóa nhiệm vụ theo nguyên tắc “**6 rõ**” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền) để dễ thực hiện, dễ kiểm tra, dễ đánh giá.
- Triển khai đồng bộ, kịp thời; gắn kết chặt chẽ Kế hoạch này với Kết luận số 62-KL/TW ngày 29/6/2026 của Ban Bí thư về nâng cao năng suất lao động quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.
- Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh từ cơ sở.
- Xác định nâng cao chất lượng lao động và tạo việc làm bền vững là nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên và lâu dài; gắn liền với đổi mới mô hình tăng trưởng (đặc biệt là mục tiêu tăng trưởng hai con số của Hà Nội), chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển khoa học - công nghệ và hội nhập quốc tế; lấy người lao động làm trung tâm, chủ thể và mục tiêu phát triển.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Về giải quyết việc làm, kết nối cung - cầu lao động

- Về giải quyết việc làm

+ Chỉ tiêu việc làm: Bình quân hằng năm giải quyết việc làm mới cho 180.000 lao động.

+ Cơ cấu lao động: Tỷ lệ người có việc làm ở khu vực thành thị chiếm 47% tổng lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn Thành phố.

+ Tỷ lệ thất nghiệp: Duy trì tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 2,5%; riêng khu vực thành thị dưới 3,0%.

+ Chất lượng lao động:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75% - 80%; trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 55% - 60%.

Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt từ 7,0% - 9,5%/năm.

- Phát triển thị trường và kết nối cung - cầu lao động:

+ Hiện đại hóa hạ tầng kết nối: Xây dựng, cập nhật hệ thống dữ liệu lao động (dữ liệu "sống") và tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trên Cổng thông tin việc làm Thành phố; tự động hóa quy trình sàng lọc, kết nối hồ sơ tuyển dụng nhằm giảm từ 30% đến 50% thời gian tuyển dụng của doanh nghiệp và thời gian tìm việc của người lao động.

+ Đổi mới mô hình việc làm: Thúc đẩy và chuẩn hóa các hình thức làm việc từ xa (*remote*), làm việc linh hoạt (*hybrid*); tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn thu hút nhân tài toàn quốc và quốc tế, đồng thời mở rộng cơ hội việc làm cho lao động khu vực nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Về đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và phát triển nguồn nhân lực

- Đối với lao động nông thôn: Bình quân hằng năm thu hút khoảng 20.000 lao động tham gia đào tạo nghề ở các cấp trình độ trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp¹.

- Đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng: Bình quân hằng năm đào tạo khoảng 15.000 lao động, ưu tiên lao động là người dân tộc thiểu số và lao động thuộc diện thu hồi đất giải phóng mặt bằng².

- Đổi mới phương thức đào tạo:

+ Chuyển mạnh từ "đào tạo theo khả năng cung ứng của nhà trường" sang "đào tạo theo nhu cầu thực tế của thị trường lao động".

¹ Chỉ tiêu tại Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/7/2025 của UBND Thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch số 316-KH/TU, ngày 23/4/2025 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội

² Trên cơ sở chỉ tiêu tại Kế hoạch của UBND Thành phố về đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn Thành phố Hà Nội hàng năm.

+ Phát triển mô hình liên kết 4 nhà: Nhà nước - Nhà trường - Viện nghiên cứu - Doanh nghiệp. Khuyến khích các tập đoàn công nghệ, doanh nghiệp FDI tham gia xây dựng chương trình, đặt hàng đào tạo, tổ chức thực tập và tiếp nhận nhân lực sau đào tạo.

- Cơ cấu lại ngành nghề đào tạo: Định hướng hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn điều chỉnh danh mục ngành nghề theo tín hiệu thị trường số; tập trung ưu tiên các lĩnh vực công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp bán dẫn, phân tích dữ liệu nhằm khắc phục triệt để tình trạng lệch pha cung - cầu nhân lực kỹ thuật cao.

3. Về phát triển hệ thống an sinh xã hội

- Bảo hiểm y tế: Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 100%.

- Bảo hiểm xã hội bắt buộc: Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc đạt 60% lực lượng lao động trong độ tuổi.

- Bảo hiểm xã hội tự nguyện: Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện đạt 10% lực lượng lao động trong độ tuổi.

- Bảo hiểm thất nghiệp: Tỷ lệ lao động tham gia BHTN đạt 50% lực lượng lao động trong độ tuổi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động nhân dân

- Phát huy vai trò chỉ đạo của hệ thống chính trị: Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ động quán triệt sâu rộng nội dung Kế hoạch này; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức và Nhân dân về phát triển nguồn lao động, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược đảm bảo an sinh xã hội bền vững của Thủ đô.

- Tăng cường tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở: UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp đến hộ gia đình và người lao động; vận động người lao động học nghề, nâng cao kỹ năng để tự tạo việc làm; đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương tham gia đào tạo và tuyển dụng lao động tại chỗ.

- Hiện đại hóa phương thức truyền thông:

+ *Truyền thông số*: Đăng tải thông tin chính thống trên Cổng thông tin việc làm Thành phố, Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND cấp xã và các nền tảng mạng xã hội.

+ *Truyền thông trực tiếp*: Lồng ghép nội dung qua các hội nghị chuyên đề, sinh hoạt đoàn thể, phiên giao dịch việc làm lưu động và hệ thống loa truyền thanh cơ sở.

+ *Truyền thông trực quan*: Xây dựng các ấn phẩm, video ngắn phản ánh mô hình đào tạo nghề và tạo việc làm hiệu quả để nhân rộng trên địa bàn.

2. Tạo việc làm bền vững ở khu vực đô thị gắn với mô hình tăng trưởng mới

- Phát triển kinh tế đêm và dịch vụ đô thị: Triển khai hiệu quả Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 của UBND Thành phố về Đề án "Phát triển Kinh tế đêm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045"; khai thác các sản phẩm du lịch sinh thái, trải nghiệm làng nghề và lễ hội truyền thống nhằm mở rộng việc làm đô thị.

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tư nhân: Thực hiện Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND Thành phố; tạo môi trường đầu tư thuận lợi, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để mở rộng quy mô và gia tăng chỗ làm việc mới.

- Phát triển các khu đô thị đa mục tiêu: Thực hiện Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND Thành phố; quy hoạch các khu đô thị đa mục tiêu bảo đảm bố trí đan xen nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội và nhà ở thương mại; giúp người thu nhập thấp tiếp cận đồng bộ hạ tầng, dịch vụ và đảm bảo sinh kế theo mô hình "*sinh sống - làm việc - hưởng tiện ích tại chỗ*".

- Gắn kết nguồn nhân lực với dự án đầu tư công trọng điểm: Thực hiện Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 07/7/2026 của UBND Thành phố; chủ động rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực của các công trình, dự án đầu tư công trung hạn 2026 - 2030; tổ chức các Phiên giao dịch việc làm chuyên đề (xây dựng, cơ khí, giao thông...) để cung ứng kịp thời nhân lực có tay nghề, bảo đảm tiến độ dự án.

- Thu hút đầu tư R&D và chuyển giao công nghệ: Triển khai Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND Thành phố; hoàn thiện hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, đầu tư hạ tầng số, trung tâm R&D, phòng thí nghiệm trọng điểm để thu hút các dự án FDI công nghệ cao và tập đoàn công nghệ lớn.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ việc làm: Triển khai Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND Thành phố; tư vấn hướng nghiệp, đào tạo lại và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động đô thị, đặc biệt là nhóm lao động phi chính thức và lao động có nguy cơ mất việc làm.

3. Tạo việc làm bền vững ở khu vực nông thôn và phát triển kinh tế nông nghiệp

- Thúc đẩy kinh tế nông thôn đa giá trị: Triển khai Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND Thành phố; hình thành các cụm/khu công nghiệp chế biến nông sản, nâng cấp hệ thống kho trung chuyển ngoại ô và logistics; tập trung xây dựng vùng sản xuất tập trung, phát triển thương hiệu nông sản vùng miền.

- Ứng dụng công nghệ và đa dạng hóa sinh kế: Mở rộng cơ hội việc làm từ thương mại điện tử, dịch vụ logistics nông thôn, nông nghiệp cơ giới hóa, kết hợp du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng nông thôn để nâng cao và đa dạng hóa thu nhập cho người dân.

- Hỗ trợ đào tạo toàn diện cho lao động nông thôn: Triển khai Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 16/5/2026 của UBND Thành phố; trang bị cho lao động nông thôn kỹ năng nghề, kỹ năng số, kỹ năng xanh, kỷ luật lao động và kiến thức pháp luật;

hỗ trợ tiếp cận vốn tín dụng và thông tin thị trường để phát triển đội ngũ nông dân chuyên nghiệp.

- Đổi mới công tác đào tạo nghề nông thôn: Triển khai Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 02/7/2026 của UBND Thành phố; kết hợp giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, hợp tác xã để xây dựng chương trình giảng dạy thực tế; tập trung vào các lĩnh vực: công nghệ cao, du lịch, thương mại điện tử và dịch vụ nông nghiệp.

4. Tạo việc làm bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia: Triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố; đẩy mạnh tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, phụ nữ và thanh niên.

- Tăng cường nguồn vốn tín dụng chính sách: Thực hiện Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố quy định về mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; ủy thác nguồn vốn ngân sách địa phương qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ người dân vùng dân tộc thiểu số tự tạo việc làm và mở rộng sinh kế tại chỗ.

- Phát triển du lịch cộng đồng gắn với văn hóa bản địa: Khai thác thế mạnh văn hóa, ẩm thực đặc trưng của các dân tộc để phát triển mô hình du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, tạo việc làm và thu nhập ổn định tại địa phương.

5. Đổi mới giáo dục nghề nghiệp và phát triển kỹ năng lao động

- Triển khai "Bình dân học vụ số": Thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 và Chiến lược Chuyển đổi số Thành phố (Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 03/02/2026); huy động Tổ chuyển đổi số cộng đồng, thanh niên tình nguyện và các tổ chức hội hỗ trợ lao động tự do, nhóm lao động ưu tiên tiếp cận kỹ năng số cơ bản.

- Đẩy mạnh phân luồng và liên thông giáo dục: Xây dựng cơ chế liên thông giữa giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học; nghiên cứu mô hình "Trung học nghề" nhằm nâng cao vị thế, cơ hội thăng tiến và thu nhập của lực lượng lao động kỹ thuật.

- Mở rộng mô hình đào tạo nghề kép: Kết hợp đào tạo lý thuyết tại trường và thực hành thực tế tại doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp cử chuyên gia tham gia giảng dạy, đánh giá kỹ năng và tiếp nhận học viên sau tốt nghiệp.

- Thu hút doanh nghiệp tham gia đào tạo chất lượng cao: Triển khai Nghị quyết số 57/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND Thành phố quy định một số chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố Hà Nội; cơ cấu lại mạng lưới đào tạo gắn chặt với đặt hàng từ các doanh nghiệp công nghệ, viện nghiên cứu.

6. Mở rộng các kênh tạo việc làm, xây dựng thị trường lao động số và thu hút nhân tài

- Quản lý và hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài: Triển khai Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 25/12/2024 của UBND Thành phố; xây dựng cơ chế kết nối, giới thiệu lao động hoàn thành hợp đồng ở nước ngoài trở về làm việc tại các KCN, doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp nhỏ và vừa hoặc hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương.

- Thu hút và trọng dụng nhân tài: Thực hiện Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của HĐND Thành phố; áp dụng chính sách ưu đãi đặc biệt để thu hút các nhà khoa học trẻ (dưới 47 tuổi là GS, PGS), chuyên gia đầu ngành, nhà quản trị doanh nghiệp giỏi; gắn việc thu hút nhân tài với chuyên gia công nghệ và đào tạo lực lượng lao động kế cận.

- Hiện đại hóa thị trường lao động số: Triển khai Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 03/7/2026 và Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 09/6/2026 của UBND Thành phố; chuẩn hóa, số hóa hồ sơ người lao động và doanh nghiệp; tích hợp dữ liệu vào Hệ thống dữ liệu dùng chung của Thành phố. Phân đầu cắt giảm tối thiểu 30% thành phần hồ sơ và 30% thời gian tra cứu, xác minh thủ tục hành chính về lao động, việc làm.

- Điều tra, chuẩn hóa dữ liệu thị trường lao động: Triển khai Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/4/2026 của UBND Thành phố; định kỳ thu thập, phân tích thông tin về cung - cầu lao động, biến động tay nghề để làm cơ sở điều hành chính sách kinh tế - xã hội.

7. Phát triển hệ thống an sinh xã hội và bảo vệ quyền lợi người lao động trên môi trường số

- Mở rộng diện bao phủ bảo hiểm: Thực hiện giải pháp phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động.

- Số hóa công tác chi trả an sinh: Đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt đối với các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp; khai thác hiệu quả ứng dụng VssID (Bảo hiểm xã hội số) giúp doanh nghiệp và người lao động tra cứu, theo dõi minh bạch quá trình đóng - hưởng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước: Bố trí trong dự toán chi hằng năm của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội liên quan đã được phê duyệt.

2. Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp: Bố trí và sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp để thực hiện các hoạt động hỗ trợ đào tạo, duy trì việc làm và tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

3. Nguồn huy động hợp pháp khác: Thu hút tài trợ, đóng góp tự nguyện, vốn liên kết, hợp tác từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các quỹ phát triển khoa học - công nghệ, quỹ hỗ trợ việc làm theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Là cơ quan thường trực, Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông để đẩy mạnh công tác tuyên truyền.

- Chủ trì triển khai các cơ chế, chính sách:

- + Triển khai các Nghị quyết của HĐND Thành phố: Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 về thu hút, trọng dụng nhân tài; Nghị quyết số 57/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- + Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của UBND Thành phố: Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 16/5/2026 về hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho nhóm lao động ưu tiên; Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 25/12/2024 về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 16/4/2026 về phát triển thị trường lao động giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 03/7/2026 về phát triển thị trường lao động số.

- Phối hợp thực hiện:

- + Phối hợp với Thống kê thành phố Hà Nội triển khai Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/4/2026 của UBND Thành phố khảo sát, thu thập thông tin và chuẩn hóa dữ liệu thị trường lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026.

- + Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách thành phố Hà Nội triển khai Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó hỗ trợ người lao động vay vốn giải quyết việc làm, vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Đôn đốc, kiểm tra, báo cáo: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nội vụ định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì triển khai cơ chế tài chính và phát triển doanh nghiệp: Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 07/7/2026 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16/4/2026 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội XIV của đảng và kết luận số 18-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng

khóa XIV; Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án khu đô thị đa mục tiêu trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Bố trí kinh phí: Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách cấp Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phát triển giáo dục và phân luồng: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND Thành phố triển khai các nhiệm vụ tại Mục 5, Phần III của Kế hoạch; triển khai Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 02/7/2026 về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030.

- Phối hợp đào tạo chất lượng cao: Phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho nhóm lao động ưu tiên (Kế hoạch số 193/KH-UBND) và chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết số 57/2026/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định một số chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố Hà Nội;

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND Thành phố triển khai Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ trên địa bàn Thủ đô; triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" theo Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 và Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND Thành phố phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035

- Ứng dụng công nghệ trong kết nối cung - cầu: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành hỗ trợ nâng cao khả năng kết nối việc làm, tuyển dụng của doanh nghiệp trên môi trường số; Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến khoa học công nghệ, chuyển đổi số tại mục 3 phần III của Kế hoạch này.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phát triển kinh tế đêm và sản phẩm du lịch: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu triển khai Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 của UBND Thành phố về Đề án "*Phát triển Kinh tế đêm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045*".

- Tuyên truyền: Phối hợp lồng ghép thông tin tuyên truyền nội dung Kế hoạch vào các chương trình văn hóa, thể thao và du lịch của Thành phố.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày

20/4/2026 của UBND Thành phố về phát triển ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội năm 2026.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với sở Nội vụ và các sở, ngành tham mưu triển khai nội dung mục 4 phần III của Kế hoạch; Nghiên cứu xây dựng, phát triển mô hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn liền với việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa và ẩm thực của từng dân tộc, tạo việc làm, kết nối lao động bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

8. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển hệ thống an sinh xã hội đồng bộ, toàn diện (tại mục 7 phần III của Kế hoạch).

9. Chi nhánh ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố

- Quản lý và cho vay vốn ưu đãi: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH theo Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố. Tổ chức thực hiện quản lý nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội, cho vay đúng đối tượng, đúng quy định và kế hoạch phân bổ vốn vay được UBND Thành phố phê duyệt, đảm bảo sử dụng hiệu quả và bảo toàn nguồn vốn được ủy thác.

- Rà soát nhu cầu tín dụng: Phối hợp với UBND cấp xã, tổ chức chính trị xã hội nhận ủy thác cấp xã, “Tổ tiết kiệm và vay vốn và người vay” trên địa bàn rà soát nhu cầu vay vốn hàng năm, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân vay vốn từ nguồn ngân sách địa phương ủy thác theo đúng quy định.

10. Các Sở, ban, ngành Thành phố có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ và UBND cấp xã trong việc tuyên truyền về nội dung và các hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch; Tham gia tích cực trong việc kết nối, giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động khởi nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu của Kế hoạch vào các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và các chương trình hoạt động của Mặt trận.

12. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố và điều kiện thực tế địa phương, xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai chi tiết; đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và Nhân dân về tầm quan trọng của phát triển nguồn nhân lực và giải quyết việc làm bền vững theo chỉ đạo tại Thông báo số 123-TB/VPTW, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong

chiến lược an sinh xã hội của địa phương. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn.

- Phát triển sinh kế và kinh tế đêm: Chủ động đề xuất và triển khai các mô hình kinh tế đêm, phát triển sản phẩm OCOP, khôi phục và mở rộng các làng nghề truyền thống phù hợp với đặc thù địa phương; tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Mục 2, Mục 3 và Mục 4 Phần III của Kế hoạch này nhằm tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập bền vững cho người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thúc đẩy hiệu quả hoạt động của Sàn giao dịch việc làm vệ tinh: Phối hợp với Sở Nội vụ (Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội) trong việc thúc đẩy hiệu quả hoạt động các sàn giao dịch việc làm vệ tinh đặt trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động tham gia tuyển dụng, kết nối việc làm.

- Mở rộng bao phủ an sinh xã hội: Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với cơ quan Bảo hiểm xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, đôn đốc và xử lý thu hồi tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT; phân đầu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu an sinh xã hội được giao.

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp triển khai thực hiện; yêu cầu Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này./. w

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
- Phòng KGVX, NC, KT, ĐMPT, NNMT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC 1. CHỈ TIÊU CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH
(Kèm Kế hoạch số 386 /KH-UBND ngày 03/ 10 2026 của UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Đến năm 2030	Đơn vị tham mưu
1	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	%	55 - 60	Sở Nội vụ/Thống kê Hà Nội công bố
2	Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin	%	80 - 90	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho lao động	Người	180.000	Sở Nội vụ
4	Tỷ lệ thất nghiệp chung	%	<2,5	Sở Nội vụ/Thống kê Hà Nội công bố
5	Tỷ lệ thất nghiệp thành thị	%	<3	Sở Nội vụ/Thống kê Hà Nội công bố
6	Tốc độ tăng năng suất lao động	%	7,0 - 9,5	Sở Tài chính
7	Số người có việc làm ở khu vực thành thị trong tổng số người lao động từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn Thành phố	%	47	Sở Nội vụ
8	Bình quân mỗi năm thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Người	20.000	Sở Giáo dục và Đào tạo
9	Bình quân mỗi năm thực hiện đào tạo nghề trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng cho lao động, trong đó có lao động dân tộc thiểu số, lao động có đất thu hồi	Người	15.000	Sở Giáo dục và Đào tạo

10	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	100	BHXXH thành phố Hà Nội
11	Tỷ lệ lao động tham gia BHXXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	60	BHXXH thành phố Hà Nội
12	Tỷ lệ lao động tham gia BHXXH tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	10	BHXXH thành phố Hà Nội
13	Tỷ lệ lao động tham gia BH thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	50	BHXXH thành phố Hà Nội

PHỤ LỤC 2. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm Kế hoạch số /KH-UBND ngày / / của UBND Thành phố)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Sản phẩm/kết quả	Cơ quan ban hành			Thời gian triển khai/t thực hiện các nhiệm vụ
					HĐND Thành phố	UBND Thành phố	Các Sở, ngành Thành phố, UBND xã, phường	
I	Nhóm nhiệm vụ thứ nhất: Công tác tuyên truyền							
1	Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân về tầm quan trọng của chất lượng nguồn lao động, giải pháp tạo việc làm bền vững ở nông thôn, đô thị, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và công tác đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn phát triển mới theo chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 123-TB/VPTW	Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, thể thao và du lịch	Các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường	Văn bản			x	Hàng năm
2	Tuyên truyền sâu sát tại cơ sở, đa dạng hóa hình thức và hiện đại hóa phương thức truyền thông	UBND các xã, phường	Các sở, ngành liên quan	Văn bản			x	Hàng năm

II	Nhóm nhiệm vụ thứ hai: Tạo việc làm bền vững ở đô thị gắn với mô hình tăng trưởng mới, phát triển doanh nghiệp và nâng cao chất lượng sống							
1	Triển khai hiệu quả Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Đề án "Phát triển Kinh tế đêm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045",	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	Hàng năm
2	Triển khai Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	Hàng năm
3	Triển khai Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án khu đô thị đa mục tiêu trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
4	Triển khai Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 07/7/2026 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16/4/2026 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội XIV của đảng và kết luận số 18-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030

5	Triển khai Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển giao công nghệ trên địa bàn Thủ đô	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
6	Triển khai Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 16/4/2026 của UBND Thành phố thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
III	Nhóm nhiệm vụ thứ ba: Tạo việc làm bền vững ở nông thôn gắn với nâng cao giá trị lao động, thúc đẩy chuyển dịch lao động có kỹ năng và bảo đảm sinh kế bền vững							
1	Triển khai Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND Thành phố về phát triển ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội năm 2026.	Sở Nông nghiệp và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026
2	Mở rộng cơ hội trong thương mại điện tử nông thôn, dịch vụ logistics, nền tảng số, sản xuất nông nghiệp cơ giới hóa; phát triển nông nghiệp nghỉ dưỡng và du lịch nông thôn, giúp đa dạng hóa thu nhập nông dân; kết nối du lịch với kinh tế địa phương và liên kết nông nghiệp vùng bền vững, góp phần tạo việc làm bền vững ở nông thôn gắn với nâng cao giá trị lao động	Sở Nông nghiệp và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 - 2030

3	Triển khai cơ chế chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho Nhóm lao động ưu tiên trong đó có lao động nông thôn theo Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 16/5/2026 của UBND Thành phố	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
4	Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 02/7/2026 về thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
IV	Nhóm nhiệm vụ thứ tư: Tạo việc làm bền vững ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với khơi dậy nội lực, giảm nghèo bền vững và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc							
1	Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Nông nghiệp và môi trường	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
2	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030

3	Phát triển mô hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn liền với việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa và ẩm thực của từng dân tộc, tạo thêm nhiều việc làm tại chỗ cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Sở Dân tộc và tôn giáo	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
V	Nhóm nhiệm vụ thứ năm: Đổi mới đào tạo nguồn nhân lực gắn với xây dựng hệ thống phát triển kỹ năng quốc gia, chuyển từ đáp ứng nhu cầu trước mắt sang chuẩn bị năng lực cạnh tranh dài hạn của quốc gia							
1	Triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" theo Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 và Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND Thành phố phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản			x	2026 – 2030
2	Đổi mới mạnh mẽ công tác phân luồng, hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học; Nghiên cứu phát triển mô hình trung học nghề phù hợp; kết hợp đào tạo kiến thức, kỹ năng cơ bản tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp với đào tạo thực hành, thực tập tại doanh nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
3	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số chính sách phát triển nguồn	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030

	nhân lực chất lượng cao của thành phố Hà Nội							
VI	Nhóm nhiệm vụ thứ sáu: Mở rộng các kênh tạo việc làm, nâng cao kỹ năng của người lao động và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội							
1	Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 25/12/2024 của UBND Thành phố thực hiện Kế hoạch số 297-KH/TU ngày 19/11/2024 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới” trên địa bàn thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
2	Triển khai Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 quy định cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Kế hoạch/chương trình/văn bản		x	x	2026 – 2030
3	Triển khai Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 03/7/2026 của UBND Thành phố về xây dựng, phát triển thị trường lao động số thành phố Hà Nội	Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
4	Triển khai Phương án điều tra thu thập thông tin thị trường lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm cụ thể hóa Kế	Thống kê Hà Nội	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Phương án thống kê		x	x	2026 – 2030

	hoạch số 174/KH-UBND ngày 29/4/2026 của UBND Thành phố							
VII	Nhóm nhiệm vụ thứ bảy: Phát triển hệ thống an sinh xã hội đồng bộ, toàn diện, bảo vệ quyền lợi người lao động trên môi trường số							
1	Thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng diện bao phủ BHXH, BHYT, BHTN; kiên quyết xử lý tình trạng nợ đóng, trốn đóng bảo hiểm để bảo vệ quyền lợi người lao động.	BHXH thành phố Hà Nội	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030
2	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp; đẩy mạnh chi trả các chế độ BHXH, BHTN qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; khai thác và phát huy hiệu quả ứng dụng VssID (Bảo hiểm xã hội số) nhằm tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và người lao động theo dõi trực tuyến, minh bạch quá trình đóng - hưởng	BHXH thành phố Hà Nội	Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Văn bản			x	2026 – 2030